NAM THU MUOI MOT — 30 KHU 1881 — NGÀY THỨ NĂM 28 JUIN 1923

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Một năm	$ 6.00	$ 6.00	$ 6.50	$ 6.50	$ 6.00	12.00
Các tỉnh và Cao-miên	»	»	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng	3.00	1.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : K... TIN-VĂN-VINH
Rédacteur en ch... PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur, gér... NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

DEPOT LEGAL — INDOCHINE — 1060

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

4e page
Une seule insertion. . . . 0$30 la c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 la c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 la c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Các quan tham thương-mại

Trường cao-đẳng thương-mại, năm nay đã thi tốt nghiệp rồi. Độ này ở thành-phố Hà-nội ta, những nơi quảng tọa trà nhân, những đám hội hè yến tiệc cho đến nhà kim huyệt các trường-giả treo bình bán sẻ, chốn lầu trang các tiểu-thư kén bạn cười rồng đâu cũng nghe nói đến cái tiếng « các quan tham thương mại ». Cái tiếng ấy xuất hiện ở trong xã-hội ta cũng mới bắt đầu từ khi trường Cao đẳng thương-mại có học-trò học tốt-nghiệp thi ra, tự lỗ tai người mình nghe thì cho là một tiếng xưng hô sang trọng về vang mà tự lỗ tai người Âu Mỹ là những bậc người chú-trọng thực-nghiệp, không chuộng hư-vinh, giá có người nào thăm biếu tiếng nước mình mà nghe thấu được hết gốc rễ trong cái tiếng ấy thì không khỏi đến buồn cười vỡ bụng mãi. Mà buồn cười thật; thương mại mà cũng cập cái tiếng « quan », cũng đã là một tiếng oái oăm lắm rồi, song người nào có am-thục cái lịch sử tập quán của mình, tất đã biết cái tiếng « quan » của mình, là một cái huy-hiệu để tưởng thưởng cho kẻ có công, có đức, có tài, không cứ là người có thực thụ chức quan, mà ai làm được việc gì giỏi giang, triều-đình cũng cấp cho một cái hàm quan, xã-hội cũng tặng cho một cái vị quan, quan hàn, quan bát, quan kiểm, quan thị mà tới cả quan thái bộc, quan hồng-lô nhan-nhản khắp trong các giới người, chứ không phải riêng gì trong một giới những người lính chức quan trong quan ngoài, làm việc của các sở mà thôi, đó là cái lệ thường chương mỹ kỷ công của nước mình xưa nay vẫn như thế, thương mại mà cập cái tiếng « quan » cũng vậy, đối với lịch sử tập quán mình không lấy gì làm lạ cho lắm, vì quan là cái vinh-hàm của xã-hội mình, cái tiếng « quan » là cái tiếng xưng-hô trong thế-cảnh người mình, người chuyên về môn thương-mại cũng có thể hưởng thụ cái vinh-hàm ấy, nhận cái tiếng xưng hô ấy, còn không buồn cười quá; buồn cười nhất là người chuyên môn thương mại mà lại cập cái tiếng « quan tham », quan tham không phải chỉ là vinh-hàm, chỉ là một tiếng xưng hô trọng thể không mà thôi, quan tham ở trong xã-hội mình bây giờ là một chức quan thật, người làm việc giấy ở các tòa các sở công vào bậc cao cao thực là cái chân « quan tham » ở các tòa các sở ấy, như quan tham ngạch tòa sứ, quan tham ngạch học-chính, quan tham sở điện-báo, quan tham sở thương chính văn văn. Những người đã chuyên về môn thương-mại thì sao có đủ tư-cách mà làm ở các tòa các sở như thế, mà dù có đủ tư-cách đi nữa, thì ở đời mỗi người mỗi nghề, người nào có chí người nấy, đã chí tại thương-mại, chuyên về nghề thương-mại thì còn ai chịu chen vào đông giấy lộn kia làm chi mà đeo được cái tiếng « quan tham » nữa; quan tham mà là người thương-mại, thương-mại mà cũng quan tham, cái tiếng mới nực cười thay!

Xã-hội ta sở dĩ xuất hiện có cái tiếng nực cười thế là vì trường thương mại nhất sơ thành lập, học trò thương-mại, cũng như học trò các ban học khác phần nhiều vẫn còn ôm một cái tư-tưởng, treo một cái hi-vọng học để làm quan, mà nước mới ra trường thương-mại, vốn cũ đào luyện lấy nhân-tài thương-mại cho nước mình, mà người mình chưa có cái xu hướng mạnh về đường ấy, trường mới mở cầu phải trông lệ cho người học, học trò tốt-nghiệp ở trường ra, không có lẽ gửi đời-măng xin bổ mà nhà-nước không đãi cho cái vị-trí gì, bắt-tắc-dĩ hãy phải gán vào các tòa các sở mà quyền thấy cái chức quan tham ấy vậy, thành ra những người chuyên về môn thương-mại mà cũng nghiễm nhiên đeo được cái tiếng « quan tham ».

Cái ngộ-điểm đó trước đã qua rồi, sau này còn có thể chữa lại được. Đã chí tại thương-mại, đã chuyên về nghề thương-mại mà theo học ở trường thương-mại để hòng rèn tập cái thương tài thương đức mà kinh doanh thương nghiệp, chân hưng các mối lợi cho nhà, cho nước sau này thì chẳng nên còn ôm một cái tư-tưởng, treo một cái hi vọng « quan tham » làm gì, tốt nghiệp ở trường ra rồi thì việc khẩn-yếu thứ nhất là cái học thương-mại thực hành, cái địa-vị thích-hợp hơn cả là làm thương-mại thư-ký ở sở kinh-tế, vì ở đây có thể kê cứu xem xét nguồn rễ gốc tích các thứ hàng và thổ-sản trong cõi Đông-pháp này, ở xứ nào có thứ gì, sở xuất sản mỗi tháng, mỗi năm được bao nhiêu, xứ nào tiêu dùng thời giá lên xuống thế nào và thuế xuất cảng bao nhiêu, các thứ nhập cảng bán tại xứ ta là những thứ gì, ở đâu tải lại, thời giá lên xuống thế nào và thuế nhập cảng bao nhiêu, nói tóm lại là ở đây gồm thâu được hết thảy tin tức về thương-mại xứ mình vậy; hai nữa là làm ở các nhà ngân-hàng vì ở đây có thể thông thạo lối giao dịch tiền bạc các nước và các đơn phiếu mua bán đổi chác thường ngày gần đi đổi lại của các nhà đại-thương, nói tóm lại là ở đây gồm thu được hết thảy tin tức về thương-mại trong thế-giới vậy; ba nữa là làm ở các tòa Hình sự Pháp trong các miền Viễn-đông mà làm thì làm thương-mại ủy-viên chứ đừng làm thư-ký hay lại « quan tham » nữa, vì ở đây có thể kê cứu được tinh hình buôn bán trong xứ mình làm việc, các hãng-hóa xử lý xuất sản những gì, tải bán đi đâu, hay tiêu thụ những thứ gì, nước mình có thứ gì xuất cảng bán cho xứ ấy không, lại có thể tế nhận phong-tục hiếu thương của dân xứ ấy, nhân mà nghĩ mách các nhà công-nghệ mình chế ra đồ vật để thích dụng với dân xứ này, như âm chuyển chè của người Tàu, ông đựng thuốc lào của người Nhật chè bán cho xứ ta để mở mang sự xuất cảng của mình đối với xứ ấy mỗi ngày một thêm tấn-tới, lại, có thể giao-thiệp được với những nhà đại-thương các nước, tỏ tình thân ý cùng nhau, làm cho cái mối liên lạc trong thương-trường của người mình được thêm rộng. Ấy những cái địa vị đó dù không phải là cái địa vị « quan tham » nhưng chính là cái nghiệp-vụ của mình thích-hợp hơn cả; nếu lấy lòng thành thực dốc chí theo đòi đường thương mại mà thỏa cái cũng lắc-lắc được giảm mười nhà, đến là cái trường-sở luyện tập thực hành rất tốt cho mình cả; có như thế thì may ra sau này sẽ đào luyện nên một hạng người thương-mại đích đáng cho nước nhà, việc buôn nước mình mới có cơ mở-mang mà lợi quyền nước mình mới mong có ngày thu phục được. Nên mong rằng những học-trò thương mại sau này sẽ trở nên các ông buôn mà không có cái tiếng « quan tham thương mại » nữa thì thương nghiệp nước nhà may lắm.

D. B. T.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris ngày 26 Juin 1923

Việc rối loạn ở nước Đức

Trong dinh Saxe tại Eisleben đông đại đông và đảng quốc dân xung đột nhau. Có chín người bị giết và 17 người bị thương.

Lại một quả bom

Tại Wiesbaden có một quả bom nổ ở nhà ga. Hai người Đức chết.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 27 Juin 1923

Tại Nguyện-lão nghị-viện

Nguyện-lão nghị viện vẫn bàn về bản luật tài-chính, và đã ưng chuẩn bản tờ trình của hội-đồng Tài-chính, xin miễn thuế về số tiền lợi nhờ về cuộc chiến-tranh mà được hưởng cho những người trước có phải đóng binh.

Về số chi tiêu của bộ Hàng-không, báo Les Débats có nói các số tiền về năm 1923 định là 720 triệu, so với số chi-tiêu nước Anh dự tính về khoản ấy những 1400 triệu thì cũng chẳng có gì là cao.

Quan Toàn-quyền Carde

Quan Toàn-quyền Carde trong đầu tháng Juillet sẽ đi đến Dakar để nhận chức Toàn-quyền Tây-phi-châu.

Việc nước Đức

Việc xe hỏa Đức chở lương thực vào trong hạt sông Rhur lại được như thường. Ngày hôm thứ hai có năm trăm ba mươi nhăm tốn vào trong các hạt trù binh.

Quan quản đốc đóng ở xưởng *Phœnix* ngày hôm thứ hai, có thấy một tờ cho tri của phòng Thương-mại nước Đức nói rằ nếu thiệt-hại đồng đường hóa-xa do Đông-minh quản-lý nhiều hơn, thì hại to cho cái chánh-sách của nước Đức.

Lại có bắt được một bức thư cần người Đức khuyên nhau lợi-dụng những việc xảy ra trong cuộc giao-tế của binh linh đối với nhân-dân để khiến động lòng căm hận của thợ thuyền đối với các đạo trú binh.

Nhiều người Đức không tuân lệnh cấm đi đêm, bị binh Bỉ đi tuần bắn bị thương hoặc chết.

Đến tháng Juillet này, nhà Quốc-gia ngân hàng nước Đức sẽ phát-hành giấy bạc 500.000 marks. Báo Le Temps có đăng bài chứng-minh rằng trong việc tiền mark bị giá này M. Stinnes được lợi nhất. Nguyên số tiền các công-ty kỹ-nghệ Sunnes nợ tính bằng một phần chín ba số chi-tệ của nước Đức, tay số giấy bạc trong tay mình mà số nợ của các công-ty kỹ-nghệ thì bằng chỉ bị giảm đi được nhiều lắm.

Cuộc hội-nghị giảng hòa Đông-Âu

Sáng hôm thứ ba mới rồi, hội-đồng đã xét lại tất cả các khoản trong hòa nghị.

Hội-đồng chính-trị do M. Hurnbo'd chủ tọa xét lại các khoản chính-trị hiện chưa giải quyết xong. Hội-đồng đã ghi nhận bản hợp-đồng về việc nước Hy lập nhượng đất Karagatch cho nước Thổ và việc ấn định đường cương giới Mari za. M. Venizelos (Hy-lạp) xin rằng khi nào hội đồng coi việc ấn định cương giới làm xong công việc mới sẽ giao đất của Hy-lạp nhượng và lại xin rằng dân sự ở đất Karagatch không kể vào mọi khoản trong bản giao ước nói về sự trao đổi nhân dân.

Ismet Pacha (Thổ) hôm sau nay hai bèn sẽ thương nghị kỹ càng về việc ấy.

M. Norton, là đại biểu mới của nước Bảo nói: Nước Bảo ưng thuận bản giao-ước phụ vào tờ hòa nghị nói về việc ấn định lại đường cương giới Mari za nhưng chánh-phủ nước Bảo không thể ưng thuận được các khoản phụ nói về việc mở đường cho nước Bảo thông ra bể Egée. M. Hambold nói nếu vậy thì phải-bỏ nước Bảo lại đổi ý kiến không giống trước.

Sau hội-đồng ghi nhận bản giao-ước của nước Pháp với nước Thổ công-nhận bản giao ước của hai nước kỳ với nhau trước kia tại Angora. Hội-đồng lại ghi-nhận bản giao ước Anh-Thổ, ấn định cái kỳ hạn cuộc trực tiếp điều đình về đất Monssoul.

Phái bộ nước Thổ ưng thuận cho nước Bỉ-lợi-thì và nước Bồ-đào-nha được hưởng các điều khoản khẩn-tế và tài-chánh trong tờ hòa nghị. Các đại-biểu Đông-minh lấy làm tiếc rằng nước Thổ không ưng cho nước Ba-lan, nước Tchécoslovaquie cũng được hưởng các điều khoản ấy. Sau có đại tướng Pellé cũng các quan đại biểu các nước nói mọi lẽ thì nước Thổ ưng ký một bản giao-ước riêng với nước Tchécoslovaquie. Đại-tướng Pellé lại nói: Trước đây nước Tchécoslovaquie đã trực tiếp điều-đình với nước Thổ tại Lausanne.

Thế là hội-đồng xem xét xong các điều khoản trong bản-nghị Song còn ba cái vấn đề quan-trọng chưa giải-quyết xong: Cách nước Thổ hoàn lại trái khoán. Các nhượng đề quyền; việc rút quân ở Constantinople vẫn. Và ba vấn-đề ấy các phái-bộ còn đợi mệnh lệnh của bản chánh-phủ.

Cavile, ngày 25 Juin 1923

Nước Nga với thụy-sĩ

Tin Moscou. — Chánh-phủ Xô-viết quyết định đề-chế nước Thụy-sĩ để bảo thủ việc hành-thích Vaslay Vorvsky là đại-biểu chánh-phủ Xô-viết tại cuộc hội-nghị giảng hòa Lausanne.

Việc cấm rượu ở Hoa-kỳ

Tin New York. — Trong khi các quan chức Hoa-kỳ đương chú ý về việc tàu *Berengaria* mang rượu đến sắp tới nơi thì tàu « *Baltic* » của hãng *Wile Star Line* tới trước tiên trong tàu có 6182 chai rượu có dấu chánh-phủ nước Anh cấm niêm.

Tin Londres. — Về việc rượu để trên các tàu đi đến Hoa-kỳ, thì tại các nơi công quán ở Londres có nói: chánh-phủ nước Anh cấm niêm rượu không phải là có ý thử thách gì chánh phủ Hoa-kỳ đâu, vì chánh-phủ nước Anh cũng công nhận rằng cái quyền thẩm phán của nước Anh chỉ được rộng ra ngoài bể có ba hải-lý mà thôi.

Chuyện kỳ khôi

Miệng đọc tai nghe

Ông hội Khịt đã lần không có dịp đọ: đít-cua, lấy làm lúc bực lắm.

Một hôm được tin người bạn ở tỉnh kia phải cảm chết, ông lấy làm mừng lắm. Không ngờ đít-cua mượn làm xong, đem đến nơi thì đám đã cất xong từ bao giờ rồi. Chẳng lẽ lại bắc đít-cua về, ông bèn mời vợ con người chết ra mộ để đọc bằng được.

Cả tọa có vợ và hai con người chết cùng một lũ trẻ chăn trâu.

Vợ người chết đợi mãi nóng ruột, mới lẩn thẩn ông than ôi! ôi! thì cũng khác: Anh ôi! ôi!

Vẻ nhà đưa con lớn hỏi mẹ:

Chú ông đi đọc gì mà lâu thế?

Mẹ đáp:

Tao chẳng hiểu gì cả, chỉ nghe những ôi và than ôi thôi.

— Thế ra miệng ông ấy đọc thì tai ông ấy lại nghe ư?

Hôm sau ông hội gửi bài đít cua đăn nhật báo để đăng rằng: « Trước mặt cử-tọa kể hàng mấy trăm người, ông hội có đọc bài đít cua rất hàng hồn như sau này: Ôi! than ôi!

Hiền-Vi.

VĂN UYỂN

Nhớ bạn Hà-thành

Tri-âm xa cách, tin nhạn vắng thưa, lòng hằng tưởng đến những lúc cầu cao hóng gió, vườn rộng xem giăng, thời gian vàng như nấu như nung, giọt lệ tang-thương bỗng vắn dài lê chã. Ô! kia nước kia non, một màn trắng xóa; này bóng này sóc, mấy giải xanh rì, cái bức tranh tạo-hóa kia tay làm vẽ mấy lệ ngày-ngà, nhưng mình nào phải mộc-khách tao ông mà biết đa hoài ngoại thường. Bởi thế nên cảnh-tượng Hà-thành vẫn in sâu trong trí-não, lắm lúc bồn mai phảng phất, giấc điệp mơ màng, tưởng-tượng như mình còn ngồi trong rạp chớp bóng mà mục-kích những ở ba hay chuyện lạ, hoặc dạo quanh hồ Hoàn-kiếm mà cao đàm hùng luận với một vài người cố-cựu kim-lan. Nhưng giấc xuân chợt tỉnh thì mộng ấy tiêu-tan, lòng nhớ tiếc bấy giờ mới ngẫu-nghị trong lẫn dạ. Than ôi! chân mưa sương tình không người thì tạ, cảm thơ vô-vị nào khách bọn ngâm. cái cảnh canh tàn chiếc bóng thật gợi khiến lắm nỗi thảm-đát bi-ai. Nếu không có cặp vận réo rắt, khúc hát du-dương, thì ngoài thương hồ nhớ bạn gió trăng với cho xong. Thôi thì:

Bàn sầu ta gượng mua vui,
Cao chi ta phải ngâm người thở than.

Bể dâu đời hợp hợp tan tan,
Tình đã xa cách, nghĩa càng nặng [thêm.

Nghĩ vậy cho nên ta cũng chẳng mua sầu chác não làm chi cho thân gầy sức yếu. Mình đối với vẫn-trụ chẳng qua là một hạt bụi con con thì vận sao tối mấy tấm-hoàn mà hòng rất đất.

Mấy kia khi tụ khi tan,
Người đời này bảo mai nam khác gì.

Sầu mà chi nào mà chi,
Xa xôi ắt lại có khi tương-phùng.

Trăm năm tọ một chữ đồng.

Dương-đình-Tấ,

Một điều các nhà ấn-loát và các nhà trước-thuật nên biết

Bản-quản tiếp được bài sau này tưởng cũng nên đăng báo :

Nay mai các nhà in ta sẽ nhận được của viện Văn-thư (Direction des Archives et des Bibliothèques) một tập thư-tịch mục-lục (Bibliographie de l'Indochine) tổng-kê các sách vở, báo chí trước-thuật xuất hiện tại Đông-pháp trong năm 1922: lục lấy để làm gì? chắc các nhà in sẽ lấy làm lạ! Vậy tưởng nên nói rõ các ngài hay rằng theo bản nghị-định của quan Toàn-quyền Đông-pháp ngày 31 Janvier 1922, thì các nhà ấn-loát khi nào xuất bản sách vở báo chí gì đều phải trình nộp hai bản lên phủ Thống-sứ, hoặc ở các tỉnh thì để các tòa Bố-lý cùng các tòa Sứ-bản hạt, để chuyển lên ký tại viện Văn-thư, phòng Pháp-định bảo-quản (Service du Dépôt Légal). Ở đây sẽ giữ lấy một bản để vào với các sách vở khác trong nhà Trung-ương thư-viện (Bibliothèque centrale) cho thiên hạ xem, còn một bản thì để sang Thượng-quốc bày vào Quốc-dân thư-viện quán (Bibliothèque nationale) để sưu tập lấy cái kho văn-chương của các thuộc-quốc. Đó là một điều đại ích cho nhà nước, cho dân chúng vậy. Ở đây thì ta có đến nhà Trung-ương thư-viện mà được xem hết các sách vở báo chí của bà con nhà trước-thuật ra. Và cả các sách vở báo chí của các ngoại-nhân kiều trú tại đây, từ một tập điều-lệ lập hội trở đi, đã xuất bản ra là cũng phải nộp, thì cái rừng văn Đông-pháp này cũng rộng rãi lắm thay! tha hồ cho mặc-khách, thi - nhân thưởng ngoạn. Còn đối với Thượng-quốc thì cái kho văn-chương mình ra sang đó cũng là những sơ-hội để Thượng-quốc lần lần biết đến cái trình-độ tinh-thần, trí-thức của ta vậy.

Hỡi các nhà ấn-loát ta, ngoài cái việc làm ăn kiếm lãi, cũng phải chăm-nom vào điều ấy lắm mới được!

Về chăng cũng có đạo luật ngày 29 Juillet 1881, tiết thứ ba, phạt từ 16 quan cho đến 300 quan, nhà in nào xuất-bản một quyển sách gì mà không đem trình nộp; còn như báo-chí cũng không kỳ tài thì về phần người chủ-nhiệm phải phạt 80 quan.

Ấy viện Văn-thư (phòng Pháp-định bảo-quản) gửi cho các nhà in tập mục-lục đã nói ở trên kia để tiện tra-xem những sách vở gì xuất-bản ở hiện mình mà chưa trình thì kịp đem nộp đi, kẻo sau này đạo luật ngày 29 Juillet 1881 sẽ cứ chiếu-lệ thi-hành, chứ không dạng cho là một điều mới in Đông-pháp chưa từng có biết nữa. Vậy thì sự trình nộp ấy là sự bắt buộc các nhà in vậy.

Còn các nhà trước thuật thì không bị bắt buộc, nhưng cái nghĩa-vụ mình có sai khiến mình phải làm cái việc đợi công-lịch như thế để bảy tỏ ra trên kia, tức là việc sưu-tập, góp vào cái rừng văn nhà. việc chữa chất, bồi bổ vào cái kho văn mình ở Thượng quốc mà tự mình gửi trình sách của mình, song cần nhất là nên nhắc phần nhà in phải nhớ nộp sách mình. Sách mình có trình nộp thì mới giữ được bản quyền, nếu kẻ nào đem dan dịch ấn loát sách mình ra thì mình có thể đi kiện được. Song các nhà trước thuật có sách trình nộp rồi thì lại còn được cái lợi rất to nữa là nộp nhà Thư-viện cũng cho quyền sách của mình, nghĩa là sách mình có chăng đứng vào trong thư-tịch mục-lục (Bibliographie) mà người ta đọc thuật sách ấy vào thì gì, chuyện-môn hay tiểu-thuyết, hay đờ thế nào như

là cuốn « Pour mieux connaître l'Indochine » của ông Paul Boudet, Văn-thư viện Tổng-trưởng đã xuất bản ra mà thiên-hạ hoan nghênh lắm, vì cứ giở cuốn ấy thì biết hết cả Đông pháp có những sách gì rồi tùy ý mình lựa chọn quyển nào mình thích đọc qua lời chú dẫn ở dưới cho biết đại thể quyển ấy đáng mua xem hay đến nhà Thư-viện tìm mà xem.

Như vậy thật là các nhà trước thuật không mất tiền thuê mà sách mình được cáo bạch đi khắp năm châu, lại có địa vị ở trong các nhà Thư-viện nguy nga kia, được cho chân sắp hàng với các bậc văn sĩ cổ kim danh giá biết là dường nào! vẻ vang biết là dường nào!

Người viết bài này xin có lời trân trọng kính mừng tất cả các nhà trước-thuật, các nhà ấn loát đã tô điểm vào cái rừng văn nước nhà ngày một tươi tốt rậm rạp ra, và để lại cái hương hỏa rất quí báu cho con em sau này.

Đông-Viên

VIỆC GỞI THƯ TIN BẰNG TAU BAY Ở HOA-KỲ

Bắt đầu từ ngày 1er Juillet này, nước Hoa-kỳ sẽ có một đường bưu chánh bằng máy bay từ Đại-tây-dương đến Thái bình-dương. Công việc xếp đặt mất mười hai tháng mới xong. Hiện nay các viên chức Hoa-kỳ nói rằng thư tin ở New-York gởi hai mươi tám giờ tới nơi. Đường ấy chia làm ba đoạn. Đoạn giữa thì đi ban đêm. Đoạn đường phải đi ban đêm ấy có độ ít năm cột đèn sức sáng 600 triệu *bu-di* để dẫn đường cho tàu bay đi.

Nhật-bản với Trung-hoa

Về việc người Nhật-bản và người Trung-hoa xung đột nhau ngày 1er Juin mới rồi, nay lại tiếp thêm được những tin sau này ở Thượng-hải gửi đến.

Khi tàu « *Burgo Maru* » của một công-ty Trung Nhật vào hải-cảng thì người Trung hoa kéo đến bến tàu rất đông, và tỏ tình phản đối người Nhật. Bộ Lãnh-sự được tin bèn cử người đến bến tàu và báo tin cho pháo-thuyền *Fashini* biết. Tàu *Fashini* cho một cơ lính lên bến để giữ gìn cho bộ Lãnh-sự và tàu *Burgo Maru* tin tức đi lại với nhau được. Người Trung-hoa kéo lại đánh đập và xỉ nhục người Nhật. Bộ Lãnh-sự được tin ấy lại xin pháo-thuyền *Fashini* cứu viện. Quan chưởng tàu cho thêm lính lên bến, thì lại bị người Trung-hoa xỉ nhục như thế. Lính thủy bèn bắn thuốc không, để dọa cho người Trung-hoa giải-tán, nhưng người Trung hoa lại tưởng rằng lính không có đạn, xông vào mà giằng lấy súng. Lính tức giận quá, phải bắn có đạn, hai người Trung-hoa chết, hai người bị thương. Sau lính thủy trở xuống pháo-thuyền chỉ để ít nhiều người ở trên bộ để giữ gìn cho bộ Lãnh-sự giao-thông với pháo-thuyền được. Cứ như tin tức sau đây, thì người Trung-hoa tức giận lắm. Có lẽ đàn bà trẻ con Nhật-bản phải bỏ thành ấy đi nơi khác.

LỜI ĐÀN BÀ

Người đàn bà phải nên biết cách ăn ở với chồng

Đạo vợ chồng trọng chữ tình nghĩa, nếu tình nghĩa không có thời làm sao ở với nhau cho trọn đời được, nhưng có biết chữ tình nghĩa là trọng, mà giữ gìn tình nghĩa. Tình là yêu thương nhau, nghĩa là đạo ngũ-luân, trước ra có đạo vợ chồng rồi mới có đạo cha con, có anh em, có chúng bạn, rồi mới có vua tôi. Sinh thân người đàn bà khi bé còn nương nhờ cha mẹ, khi khôn lớn theo chồng theo con, trong ba đường theo ấy, là nghĩa-vụ bắt buộc phải có, có để làm cho người đàn bà vì đó mà phải học tập cái tư-cách làm người ở đời gánh vác một phần việc rất xứng đáng vậy.

Đàn ông nghĩa-vụ phò vua giúp nước, đàn bà nghĩa-vụ giúp chồng dạy con, bởi vậy mà trong khi phòng xuân kín cổng, ngọc lành đợi giá, đã phải luyện tập tinh tình, học hành phép tắc, phòng khi có chồng có con cho đủ tư-cách làm một người chủ phụ tề-gia sắp đặt việc khỏi điều lầm lỗi. Vợ đối với chồng chuyên chính một lòng, lấy câu hòa thuận làm đầu, yêu thương mà phải kính nhường, mới không sinh ra sự lờn dể, nếu để sự lờn dể đã lượm ra thời sau dẫu thấy lỗi gọi kéo tưởng cũng khó lòng nhất là buổi ban đầu, không nên để đến sự chếch mếch lòng nhau, hay sinh ra lắm cái ác cảm, vì chếch lòng chỉ khỏi nhiều lời, là hóa ra thù nghịch, xây lưng sấp mặt là một sự chẳng may cho cảnh gia-đình.

Tính người đàn bà thường giàu về cái cảm-tình, mỗi khi khuyên can người đàn ông điều gì không đặng lại nghĩ vơ nghĩ vẩn, mình thương người ta mà người ta không thương mình; thương bao nhiêu là giận bấy nhiêu, cho nên lời càng nên cẩn thận cho lắm, kẻo vội vã e có sai thất đi chăng, phàm nóng tính thời hay lầm, nghĩ cạn chưa tới nơi là thường tình ai cũng có, ai mà phạm phải, tức mau hối quá, biết lỗi mà chữa ngay, cũng là người tốt, vì bằng cứ đeo lấy lỗi vào mình, không sao tỉnh ngộ, lại còn lầm nữa, lầm cho đến đã hư gia bại sản, hối đến khi đã muộn rồi.

Đành rằng người đàn bà thời phải phục tòng theo người đàn ông, nhưng cũng phải biết lẽ chính tà và điều lợi hại mà bàn bạc với nhau, khuyên bảo lẫn nhau, chớ không cứ việc gì nhất nhất cứ nghe chỉ tứ của người đàn ông hết thảy, thế ra con mọi giữ của, con đòi nấu bếp cho người chồng mà có con ra nữa lại thêm một vai làm con vú mà thôi, sao gọi là bạn suốt đời được sao gọi « thê giả là tề-dã ».

Huống hồ vợ chồng lại có nghĩa hoạn nạn tương quan, vinh nhục đồ đồng, công việc lo tính, kẻ ngoài người trong, ai nấy đều có nghĩa-vụ phải làm cho hết bổn-phận, như thế, người đàn bà mới phải có học, học cho biết mở mang tri-thức, khi chịu lấy cái trách nhiệm nặng nề, coi một gia-đình há phải là sự khinh thường ru, nỡ để cho người đàn bà như pho tượng gỗ đặt đâu ngồi đấy, như bộ máy bảo sao làm vậy, thời há tất phải học, vả trong đạo gia-đình vợ biết cách ăn ở với chồng cho đẹp dạ, thời chồng cũng phải nên biết cách đối đãi với vợ cho bằng lòng, để khiến người bạn của mình vui vẻ mà vâng theo lời mình, ấy là một cái lạc sự hạnh-phúc chung cả đôi bên, đạo nhà đã vững bương vượng mới mong.

Nhưng nói rút lại thời dẫu thế nào là bổn phận người đàn bà cũng phải lấy gia-đình làm mục-đích, nếu theo không tới cái mục-đích đó toàn là người hỏng. Con nhà sang, chưa sang, được chủ trương làm được một tay nội-tướng mới quí, sinh con hiền thảo mới vinh. Có người gặp phải cảnh ngộ người chồng phụ bạc mà họ cũng tự trị lấy gia-thế nổi, nào nuôi già dạy trẻ một thân đương lấy khó nhọc biết bao tình tuy không còn mà nghĩa không thể rời dứt được, biết đâu sau này cảnh ngày lại trở làm an, có phải gương phụ đức chói rạng là dường nào, kẻ mày râu trông lại mà phải hổ thẹn, đợi gì phải khư khư buộc mình trong giây ái-tình, cái danh nghĩa kia cũng đã làm cho mình rực rỡ lắm thay!

Đạm-Phương nữ sử.

Dư luận

Cái dịch thiên-thời!

[illegible] mùa bệnh dịch, trên tờ báo này đã có nhiều lần nói đến, nào phương phòng-dịch, nào phép vệ-sinh, nào tục kỳ-an, nào lời cảnh-cáo, chắc độc giả trông thấy đầu đề, đã chán mắt buồn tai mà cho là cái vấn-đề cũ rích, không cần phải nghĩ ngờ chi cả, cứ quả quyết mà cho là câu chuyện « *Nhai bã mía* » rồi cứ việc bỏ qua không xem.

Nhưng không! cái dịch thiên-thời tôi nói đây là cái dịch cờ-bạc kia! chớ không phải như mục đích mọi bài từ trước.

Cái dịch « cờ-bạc » ở ta cũng chia làm hai thứ, một thứ là bệnh dịch tràng-niên, còn một thứ là bệnh dịch thiên-thời. Bệnh tràng-niên thì hay xẩy ra ở chỗ thị-thành, những bọn con bạc bợm, quanh năm chỉ lấy cờ-bạc làm sinh nhai, những ông những bà ngồi rồi ăn không, lấy cờ bạc làm thú chơi giải buồn khiển hứng. Còn bệnh thiên-thời thì phát sinh ra ở khắp chợ thì quê, suốt trên đến dưới, mà cái thời-gian bệnh dịch phát khởi, tức một là về độ đầu xuân, hai là về độ này. Cái dịch về đầu xuân, ta thường gọi là cái thú chơi xuân. thì một bài về độ trước kia trong tờ báo này, ta đã có bàn qua, còn cái dịch về độ này, gọi là cái dịch « chân ra chân rơm » thì chính là một cái ý ta bàn trong bài này vậy.

Chắc chẳng nói ai cũng biết về độ này mùa màng đã trọn, gặt hái gần xong dân quê ta sắp sửa bán lúa đầu mùa để lo liệu đồng sưu đồng thuế. Dân ta là một dân có cái đặc-tính rất lạ, người trong xã-hội từ sang đến hèn, từ giàu đến khó, hầu hết như là dốc một lòng trông một đạo, ai ai cũng sùng bái vị thần cờ-bạc một cách nồng-nàn. Tuy nhiên, ở những ngày rưng thì chỉ riêng có một bọn phong lưu mới sẵn tiền mà dong dải cờ bạc, còn các người ở nhà quê, khó thì không đào đâu ra được tiền lưng, vả chăng miệng đói đến đầu gối phải bò, cơ hàn thiết thân, tất dùng phải làm lụng chuyên cần, để mong có cái sinh-nhai thực bần cư tiện, để đoạn tháng qua ngày, được thường thường được làm ăn vặt mũi đút miệng! Còn nhà có ở nhà quê thì giàu cũng chẳng qua một vài con trâu, năm ba gian thóc, vườn cau ao cá, nhà ngói cây mít loàng-xoàng, không mấy kẻ đã nỡ trái lời cha mẹ, dứt tình vợ con, mà cả gan dám bán lúa lấy tiền, để làm vốn đuổi đen theo đỏ. Đó chính là cái cớ ở nơi thôn-ổ, ít nơi xẩy ra cái dịch cờ bạc trường niên.

Đến như độ đầu xuân và độ này, thì vì sự sẵn có năm ba đồng trong túi, lại được vào kỳ tháng rộng ngày dài, nên mới có cái nguyên-nhân phát sinh ra bệnh cờ bạc thiên-thời. Đương đại hạn mà gặp mưa, thì cỏ mọc chắc rất mạnh, đương những độ lòng người khao khát cờ bạc mà có cơ hội được theo đuổi cái lòng khao khát ấy, nên chi cái bệnh cờ bạc độ này phát sinh lại càng dữ dội khác thường. Từ bọn nông dân nghèo khó cho chí các ông tổng lý, các cụ kỳ-mục ta độ này, đều sẵn đồng tiền, đều có cái thì giờ nhàn rỗi thong dong ở trong khi nông khích. Bấy giờ họ mới cùng nhau quần tam tụ ngũ, mà giở cuộc ăn thua đuổi lẫn nhau. Người mình là một giống có tính liều, có hôm nay không biết có sáng mai, lại thêm cái ma lực câu hồn đoạt phách của ông cồng ồn cờ bạc kia, nên chi họ chẳng nghĩ gì đến phép nước đến việc nhà, nhắm mắt vung tay, đem đồng tiền « cơm vợ áo con » mà quẳng liều vào trong chỗ thay đen đổi trắng. Họ đánh bạc họ vẫn có cái tâm lý tham lam cùng cái mộng-tưởng quyết được nên chỉ cần cho đến đồng tiền thuế khóa họ cũng đánh liều, cái câu « có gan ăn cướp có gan ngồi tù! » tức là một câu đại-biểu rất tỏ cho bọn dân quê độ này. đem tiền thuế mà đánh bạc vậy. Vì thế cho nên ta thường thấy độ này, về tất cả mọi năm, dân đinh thường sẩy ra nhiều kẻ trốn sưu trốn thuế, còn bọn tổng-lý cũng lắm khi thua đến hết cả hay là một phần tiền thuế, mà phải tha thẩ ở bọn Sét-ty lấy đủ tiền nộp, mà chịu lãi tháng lãi ngày. Cũng có khi túng quá đâm liều trốn đi xa lánh; rồi ra phải bán nhà bán cửa, chẳng có nữa thì chôn chân vào cùm; nói tóm lại, về độ thuế này, cái dịch cờ-bạc rất thịnh hành, đào vong lưu tán cũng vì đấy, thiếu sưu thiếu thuế cũng vì đấy, lạm thu lạm bổ cũng vì đấy, trộm cướp gian-ác cũng vì đấy, ít thì làm nhọc lòng cha mẹ, khổ sở vợ con, nhiều thì phạm đến luật binh, lâm vào tù tội; dân quê vì đó mà ngày càng lưu-ly điêu-bái, mà đường tài-chính trong nước, sự trị-an trong xứ cũng không phải không vì đó mà nhiều nỗi khó khăn. Cái dịch cờ-bạc đã làm cho bao nhiêu gia đình phong lưu phú-quí phút chốc hiện ra cái cảnh tượng tan hoang, vợ lìa chồng, con bại cha, tài sản xuống sông, loàn thường quét đất; lại còn làm cho bọn dân lao-động đến tắt mặt tối chân lấm tay bùn, làm học mán tháo-tiết mới kiếm được bát gạo đồng tiền, thế mà cũng chìm đắm ham mê cho đến nỗi mất công việc hại thì giờ, nhục nhằn khốn khổ. Nhất là bọn kỳ-hào, hàng tổng-lý là một hạng người trọng yếu về việc cải-lương hương-chính cũng vì đó mà lương tâm táng-tận, những thủ-đoạn đưa đón càng thịnh, những âm-mưu bác-tước càng dữ, mà những điều gọi là công-tâm nghĩa-vụ lại càng tối như đêm dày như đất, không sao mở mày mở mặt được mà trông rõ cái ánh sáng văn-minh.

Xét ra thì ông chúa ôn cờ-bạc quả là một vị hung-thần đề đẩu vận cố hẵn khắp cả con cháu tiên rồng. Ta dù chẳng nhất-đán trừ-tiệt được ngay, song nếu ta còn có chút nhiệt-huyết yêu nước thương nòi, thì một vạ dịch này ta cũng nên tìm cách mà ngăn-ngừa được chút nào hay chút ấy. Đừng bảo nhỏ nhặt quá mà không đem lòng nghĩ, lại cũng đừng ngại khó-khăn quá mà chịu bó tay. Cái tệ cờ bạc ai là người khỏi xướng tẩy-chay, mà ông chúa ôn cờ bạc kia ai là kẻ nghĩ lập đàn tràng mà tống tiễn?

Luật-pháp còn khôn đường trừ-tuyệt nổi, vậy thì cái điều khó-khăn đó phòng ngừa nên dùng cách gì? Dùng cách gì? Một câu hỏi chung, xin hỏi các người có biết.

T. P.

TAU BỂ GẶP NẠN

Ở Guinée có tin đến nói rằng tàu *Cassiopée* của Pháp vì cái máy trong phòng lạnh bị nổ, thủy thủ nhiều người bị hại. Tàu có thủng mất một chỗ, song đã đi được đến Lagos Nigeria.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 28 Juin 1923, giá bạc ở kho Nhà nước định là 2$ 80

Thị-giá quốc-trái. — *Ngày 28 Juin 1923*: 3 °/. 55.90 — 4 °/. 1918 61,50 — 5 °/. 1915-1916 74,55. — 5 °/. 1920 87.50, — 6 °/. 1920 86,75.

Tin tàu. — Tàu *Angkor* chở thư tin ở Pháp sang tới Saigon hồi trưa ngày 28 Juin.

Ngày kỷ-niệm Pasteur tại Đông-pháp. — Số tiền thu được trong dịp kỷ-niệm Pasteur tiên-sinh tại các xứ đến ngày hôm nay cộng được là:

Nam-kỳ	58.463 p.
Cao-mên	21.351
Bắc-kỳ	11.934
Trung-kỳ	3.127
Ai-lao	2.000
Quảng-châu-loan	1.893
Dalat	313
Tổng cộng là	99.021 p.

Hiện ở Cao-mên còn nhiều số chưa thu được, nhưng xem ra ở xứ ấy cũng được đến 36 hay 37 nghìn đồng. Ở Bắc-kỳ thì hãy còn hai tỉnh chưa biết rõ thu được bao nhiêu. Nhưng xem chừng thì số tổng cộng của tất cả Đông-pháp cũng được đến 11 hay là 12 vạn.

Quan Khâm-sứ Bosc đi kinh-lược tại Ai-lao. — Quan Khâm-sứ Ai-lao vừa đi kinh lược tại hai tỉnh Savanakhet và Bassac thì ngài có xét ra rằng tình hình hai tỉnh ấy đáng vui mừng lắm, mấy trận mưa lớn vừa rồi tuy làm thiệt hại đường sá ở Cammon và Savannakhet, nhưng lại lợi cho mùa màng ở hai tỉnh ấy. Ngài có qua được 40 kilomètres trên con đường Paksé đi Saravane, là đường lát đá rất là tiện cho việc thương-mại và việc du lịch. Như vậy thì cái cao-nguyên Boloven là nơi ruộng đất rất phì nhiêu sau này sẽ có đường lối giao thông với ngoài được tiện lợi lắm.

Nhưng quan Toàn-quyền còn định làm đường sá và cầu cống nữa cho tiện việc giao thông đường thủy của Nam-kỳ với Ai-lao.

Bệnh dịch hạch ở Pnom-Penh. — Quan Toàn-quyền đã phái quan docteur Bernard là chánh Y-viện Pasteur ở Saigon sang Pnom-penh cùng với hai quan docteur Pons và Bathellier khảo-cứu về bệnh dịch hạch ở thành-phố ấy phát hiện ra một cách vĩnh-viễn.

Thăng thưởng trong dịp hội 14 Juillet 1923. — Quan Toàn-quyền định ký tại Saigon những nghị-định thăng thưởng cho các quan chức Tây Nam trước khi ngài trở về Bắc. Cái nghị-định thăng thưởng ấy hiện ở phủ Toàn-quyền đang sửa soạn.

Cái giấy nhận thực thi đỗ. — Những người mới trúng tuyển trong các kỳ thi thường hay xin phủ Thống-sứ các giấy chứng chỉ nhận rằng mình đã thi đỗ đã dùng cho đến khi được lĩnh bằng. Vậy bá cáo cho các thí-sinh trúng tuyển biết rằng trong đơn xin từ rày phải nói rõ lấy cái giấy nhận thực ấy để làm gì.

Vì mấy năm trước có nhiều người lạm dụng quá, cho nên từ rày hễ xét ra là giấy nhận thực ấy cần lắm thì mới cấp cho mà thôi.

Sau nữa là trên những giấy ấy sẽ có một câu đề chéo bằng chữ đỏ rất rõ là: *chỉ dùng để ứng-thí khoa thi nào — hoặc xin làm việc gì, hoặc xin học tại trường nào mà thôi*; và cái giấy đã có chữ như vậy thì chỉ dùng được về việc đã kể mà thôi.

Thống-sứ phủ cáo.

Phòng khám bệnh

của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà hỏa (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Ngày nào cũng khám bệnh từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.

3562

Kỳ thi Sơ-học Pháp-Việt vừa rồi. — Hội-đồng sát-hạch xét lại những bài vở của thí sinh thi tại Sinh-từ vừa rồi thì có lấy thêm 11 người nữa là:

Nữ-ban: Melles Nguyễn-thị-Cúi, Phạm-thị-Thăng, Trần-thị-Thìn, Trần-thị-Xuân, Hoàng-thị Lục.

Nam-ban: MM. Lưu-huy-Chất, Phạm-quang-Bình, Ng-Điều, Ng-v-Điện, Ng-canh-Thanh, Ng-đình-Thịnh.

Cậu Phạm-Dao trước có tên trúng tuyển nhưng nay xét lại không đủ điểm số thì lại không được kể là đỗ nữa.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

56 ●

NỮ-HẢI-TẶC

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

Phạm-Đôi-Cầu dịch thuật

Thiên-lãng lại lúc thì đấu rịu dỗ dành, lúc thì ra oai dọa nạt, từ đó lòng càng thảm thiết, xương mai mòn rã, trông không còn có hồn người, thương tấm thân ngọc nói hoa cười, bỗng đầy đọa vào trong khổ hải!

Ngay lúc đó Thiên-lãng bỗng giật mình mà kêu lên rằng:

Ai? Ai?

Bấy giờ ở dưới bóng ống khói thấp thoáng có bóng người đàn ông. Thiên-lãng trông thấy, la lên, song người kia không thấy đáp lại, đến lúc định thần nhìn kỹ, thành ra vẫn chẳng có ai! Không! Thật có người, người ấy là ai? chính là người tuổi-trẻ-câm kia đương phủ-phục mà rình nghe chuyện vẫn đó!

CHƯƠNG THỨ XVI

Bấy giờ chiếc tàu Phi-tiễn mở hết máy ra khỏi vũng bể Lại-hộ, vòng quanh bờ cửu-châu lấy thẳng đường sang Nam-nữ quần-đảo, những phòng ở của các thủy-thủ chia ra từng khoang một, ở về phía mũi tàu. Người thiếu-niên câm kia là Ngọc-trùng-tác-Trợ ở vào khoang thứ sáu. Ngay khoang bên có một người Mọi-đen tên gọi là Địch-lợi-Khi, tiếng nói líu-lo ú ớ, chẳng khác gì tiếng chim hót thú kêu, thật không ai còn hiểu được tý gì nữa. Vì thế có mồm biết nói, song cũng chẳng khác gì câm. Thường khi đi lại với Ngọc-trùng-tác-Trợ nói chuyện chơi, hai người vẫn dùng tay thay miệng!

Tàu hạ neo trong đám Nam nữ quần đảo, ở trước bến một cái cù-lao nhỏ tên gọi Là-gia; tự cổ dĩ lai, cái bến ấy vốn không có tên gọi! Cùng lúc đó có một chiếc tàu đóng theo lối quân hạm, máy đi sinh sịch, rẽ ngang sóng bể cũng đi vào đó hạ neo! Chiếc tàu ấy có phần rộng rãi vững bền, và to hơn chiếc tàu Phi-tiễn; lại còn ba chiếc tiềm-thủy-đĩnh đóng theo lối Pháp, kiểu tiềm-thủy-đĩnh ấy là tự người Pháp mới phát minh ra. So với mấy chiếc tiềm-thủy-đĩnh của công-ty Hải để lữ hành, cũng có phần hơi giống. Các thuyền trưởng thuyền viên trong mấy chiếc tàu đó, khắp mặt người các nước, đỏ, đen, vàng, trắng, đủ các giống người. Các thuyền trưởng đối với người đàn bà có quyền thế ở chiếc tàu Phi-tiễn kia, đều một lòng kính cẩn, bình như vẫn khuất phục xưa nay, Ngọc-trùng tác-trợ thấy thế chú ý nhìn xem, không hề chớp mắt.

Tàu đã hạ neo rồi, người Mọi-đen tên gọi là Địch-lợi-khi đem lên trên giáp bản, một chai rượu vang, đương sắp sửa một mình đánh chén! Tác-trợ trông thấy, vội vàng lấy tay trỏ vào cái chai, bảo ý rằng xin cho cùng uống, Địch-lợi-khi cũng xua tay tỏ ra ý không thuận! Hai người giằng nhau mãi, vừa xẩy tay một cái, chai rơi ngay xuống bể sâu! Hai người đứng sững nhìn nhau, mồm thèm chảy rãi! trông chẳng khác gì hai cái tượng gỗ ở chùa! Ngay lúc đó có một chiếc thuyền đánh cá vừa đi đến chủ thuyền là người Lưu-cầu. Vừa chèo lái đến nơi, gặp ngay lúc cái chai rơi xuống bể, liền thò tay với lấy, ngắm xem quí-báu, khác nào như con cá bắt được mồi! lấy xong lại lững thững chèo thuyền đi. Hai người càng ngơ-ngáo trông nhau, ra chừng tiếc rẻ.

Người chủ thuyền đánh cá Lưu-cầu, cầm cái chai, rồi áp thuyền cũng vào cạnh bến ấy. Bỏ thuyền lên bộ, đi khuất mãi vào trong chỗ rừng xanh núi thẳm. Nhìn sau trông trước, bốn bề không thấy bóng người. Vội vàng đập cái chai ra, dường như đương khao-khát hớp rượu ngon, mà muốn uống một bữa ngay mềm cho thỏa. Ai ngờ trong chai lại có một phong thư!

Người chủ-thuyền Lưu-cầu dùng thuần tiếng Nhật-bản mà nói một mình rằng:

Cũng hay! cũng hay! cái này mà vào đến tay ta, cũng là một việc lạ! Ta phải mau mau chèo lái, cho thuyền về thẳng Tràng-kỳ. Nguyên bức thư ấy là một cái tin đưa về cho nhà Đông-tây Điện-báo, nhời rằng:

« Nữ-hải-tặc hiện đem năm chiếc « hạm đội, ở phương-diện Nam-nữ « quần đảo. Con gái Hoa thôn bá-tước « là nàng Đăng-đại-tử vẫn được bình « yên, song để lâu thì e có nhiều điều « bất lợi. Cứ như những tin đích-xác « của viên phóng-sự bản-báo, thì việc « đại-kỳ quái cũng sắp đến nơi.

« Đợi tin sau sẽ rõ.

CHƯƠNG THỨ XVII

Hạm-đội của Nữ-hải-tặc, đã hạ neo ở trong bến Là-gia, một hôm trời nắng đêm thanh, Cao tàu Thiên-lãng bỗng bầy ra một kế chơi ác! Truyền đam nàng Đăng-đại-tử vào một khoang phòng nhỏ. Nàng Đăng-đại-tử khóc không thành tiếng, ngồn ngang trăm mối, nhớ mẹ thương cha. Nghĩ mình cá chậu chim lồng, biết bao giờ được bay nhảy ngoài vòng khỏi nỗi nước giam cầm cẩm bẫm. Chốc chốc lại cau mày gạt lệ, nghĩ vẩn nghĩ vơ.

Thiên-lãng thấy vậy, liền nói mát hỏi rằng: Nàng đã lại nghĩ đến điều gì đó?

Nàng Đăng-đại-tử cất tiếng run run mà đáp rằng:

Thiếp ở đâu đã quen đấy, trong lòng rất là quyến-luyến, nào có nghĩ điều gì!

Thiên-lãng lại cười mát mà rằng:

Giấu ta ta lại bắt giấu cho! Có cần gì mà phải giấu-giếm, giấu giếm thiếp đây không bằng lòng! Tuy nhiên! Thiếp đã đi guốc vào trong ruột rồi đó! Đông-kinh xa tít! đương cách bằng trời! nghĩa mẹ công cha, muốn trông chừng theo đám mây Hàng, cũng không sao được!

Tội chi mà lo mà nghĩ cho phiền!

Nàng Đăng-đại tử nói:

Phu-nhân thử nghĩ thường-tình, làm con ai là dám quên ơn cha mẹ!

Thiên-lãng nói:

Thiếp đây há phải con người không cha không mẹ, không anh không em. Song đã là tay cân-quắc trượng-phu, thì dạ sắt lòng son, khôn bề lay chuyển. Mượn ba thước gươm sắc, cắt tan nghìn mối tơ lòng, có cần chi phải nhớ nhung quyến-luyến. Thiếp tuy là người Nhật-bản, song đối với người Nhật-bản không có ai vương-bận tấc lòng. Duy cùng nữ-công-tử, thì hình như duyên nợ chưa xong, nên ngày nay tay góc bể chân trời, mà vẫn phải cùng nhau đeo đẳng.

Nàng Đăng-đại-tử nói:

Lượng trên trông xuống, thiếp xin muôn đội ơn người! song thiếp nay tuân phận tơ ngây, hồn vía lúc nào cũng lảng vảng ở dưới gối hai thân, không đành tấc dạ. Vậy xin rộng cho được về thăm cha mẹ, điều đó có được chăng?

Thiên-lãng rằng:

Không phải nói nhiều, hôm nay cho nàng giáp mặt người này thì tự nhiên là phải đồng tình hợp ý! Nàng nghĩ thế nào?

Nàng Đăng-đại-tử hỏi:

Người ấy là người thế nào?

Thiên-lãng nói:

Nào phải là ai đâu! chính là ông thuyền-chủ đó.

Nàng Đăng-đại-tử nói:

Vào bẩm ông thuyền-chủ ạ?

Thiên-lãng gật đầu mà rằng:

Phải! Cả người trong tàu, không ai được biết mặt ông thuyền chủ, chỉ có thiếp là được cái hân hạnh quen biết mà thôi! Đêm nay là cái đêm gì thiếp xin đứng giới thiệu. Nàng nghĩ thế nào!

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

COURSE INTERNATIONALE
DE 100 KILOMETRES
Course le 10 Mai 1923
Vainqueur : LE STUMPH
sur bicyclette J. B. LOUVET

Les cycles J. B. LOUVET
sont indépendants de tout consortium et luttent seuls par leurs propres moyens

EN VENTE CHEZ :
ANSELET & Cie
Avenue Paul Doumer
HAIPHONG

NGUYỄN-HỮU-THĂNG & BÙI-ĐÌNH-ĐẠT
HANOI



Savon Cadum
Để rửa mặc và tắm.

Savon thường làm bọc nhiều mỡ, hoặc dầu-mỡ không được trong sạch cũng nhiều mỡ độc khác làm cho nước đá mất sự mình của nó.

Muốn biết savon tốt hay là xấu thì lấy chốc lưỡi mà thử nó. Nếu nó chắc cũng làm chốc lưỡi nóng, thì savon đó làm nhiều mỡ, chắc nó phải làm dầy nước đá.

Savon Cadum bào chế một cách kỹ lưỡng và trong sạch; chẳng những là nó làm cho nước đá trở nên mình, mà lại làm cho lỗ chơn lông được khoẻ khoắn.

Trong mình ta đều có lỗ theo chơn lông, nếu những lỗ ấy bị bụi-bặm bịch lại, thì mồ mọc ra ở, nên cung mình.

Bọt và nước Savon Cadum thấm vào chơn lông, rửa đó nhơ-nhớp mà làm cho cái da của ta được khoẻ khoắn và mình luôn luôn.

Dùng Savon Cadum lấy làm lịch kiếm, gì người ta dùng nó không bỏ chốc nào, mà lại lần bằng hai cục savon thường.

Giá mỗi cục Savon Cadum là hai quang.

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo bình tự nhiên ai ra đây, chớ không như có mấy thứ thuốc về những bình lạ làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!



Ngày mồng 7 tháng mười-hiệu Khải-định thứ ba, tôi Bùi-văn-phụng lời châu phê rằng:
Chiếu nay đại được phòng cấu MONTÈS qui-ông, có sinh nên một thứ rượu bổ đã lâu ngày dùng qua đi lại hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị gởi cho qui được phòng chế-tạng để lấy thanh-giá.
Khâm thử.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ vẽ trẻ-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tinh-thần người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư (tờ báo này).

Họa hồ bất thành...

Hiệu GIU-LONG mới học được nghề pha các thứ thuốc vẽ tây của bà dâm Nữ-họa-sư dạy cho vẽ vào nốc, satin, màu thuốc tựa như thêu và mới sáng nghĩ ra để dùng riêng vẽ vào đồi trướng liễn, hộ, trông đẹp và nhã lắm, vừa lợi cho nhân-công của mình, khỏi phải dùng đến kính, giấy của ngoại hóa, hiện đã khỏi tiền thi-hành. Bảng bị thay! cửa hàng khác không chịu tìm cách gì mà làm cho khác cái hoa tay nhau, chỉ quanh quẩn bắt chước lẫn, thấy người ta vẽ cũng đòi vẽ, chắc các ngài sành mắt tự khắc phân biệt ngay ra, chẳng lẽ mất tiền mà mua của giả.

GIU-LONG hiệu kính cáo.
3620

PHÒNG - THĂM - BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương binh độ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh viện Tenia, Fes, Rabat, Casablanca Port-Saïd Al-giê-ri Huế.
Ngoại khoa, bộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ
— chiều từ — đến 17 —
KHÁM BỆNH GIÁ 2 đồng một lần
XIN GIẤY LÂM-CHỨNG : Giá 1 $ 00
Phòng khám bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 52, GIÁP NÚI SỐ 236
3981

LỆ MUA BÁO
Kín nhân lại đã nên nghị duyệt bác biết rằng : tiền mua báo thì phải trả từ 6 tháng trở lên, không có tiền gởi theo giấy mua thì bản quản không trả lời. — Mua báo thì tính từ đầu hoặc giữa một tháng tây trở đi cho tới

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí khách xem báo thấy có đăng cao-bạch của bản-hiệu, đến khi cần mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhớ mà lầm ra không đòi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gởi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho về xin các ngài từ rày để có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhớ rõ :

• Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi.•

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Beri, Hanoi

祥和裕
YU-WO-TSEONG
Grand magasin de soieries Chinoises et Annamites
VENTE EN GROS
65, Rue des Cantonnais, 65
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 256

Bản-hiệu bán rẻ như hàng Tàu và hàng Tàu hàng bán buôn, không xén lẻ và không gởi hóa-mẫu đi các nơi.

Hàng Tàu và hàng bán Trung-kỳ tại đây, chỉ có những quí khách nào được giá rẻ và hơn các hiệu khác, vì hiệu đã có giao-thiệp buôn bán với các nhà sản-xuất khác nhau các bản-hiệu, thật là buôn tại gốc, bán tại ngọn. Vậy xin bán quí-khách nhìn-nhận mới xét hàng tốt, giá rẻ.

Nước sơn : Các thứ hàng thuộc lối thời trang ai ai cũng ưa thích, hễ muốn sơn giá rẻ rồi sơn

2010 Nay kính-bạch
YU-WO-TSEONG

Hàng mới — Giá cực rẻ!

Bản-hiệu vừa nhận được nhiều thứ satin, faille, cachemire, kim-ngân-đoan đủ Mông-tự cùng nhiều thứ vóc nhiều thật tốt mà lại giá cực rẻ để chiêu hàng. Vậy ngài nào muốn dùng thứ gì xin mời lại mua ngay kẻo hết hàng đẹp.

Các thứ laine may complets và pardessus, imperméable sole đi mưa áo đi mưa, có nhiều mùi rất nhã, xin các ngài chiếu-cố cho.

Kính cáo
NAM-THỊNH, Tailleur
SOIERIES NOUVEAUTÉS
6, Rue des Cantonnais, Hanoi
2015

Các ông chủ nhà, các ông thầu khoán và các ông buôn-bán !



Các ông nếu xem cả các hạng sơn, chỉ có thứ này là tốt hơn cả, bền hơn cả ; vì thứ sơn STANDARD này là thật sơn tây của những tay *chuyên-môn người Đại-pháp chế ra.*

Nên hỏi giá ở « *Société Française des Couleurs et Printures Métalliques STANDARD* », Julien & Fortin, số 8, đường Gia-Long, Hanoi.

Lại một ghế nghị-viên nữa phải bầu lại. — Bến ngày 10 Juillet 1923, tại hạt Nho quan, Gia-viễn tỉnh Ninh-bình sẽ bầu lại một chân dân nghị-viên thay cho M. Quách-văn-Cao mà việc bầu-cử trước nay phải bãi đi. Nếu phải bầu lần thứ hai thì định vào ngày 17 Juillet 1923. Kể cả hai hạt đã kể hôm nọ là ở tỉnh Hà-đông với Nam-định và hạt Tuyên-quang thì hạt phải bầu lại này nữa là bốn.

Tòa Thượng-thẩm. — Trong số báo ngày thứ ba 5 Juin vừa rồi, ở mục này có đăng việc thuốc phiện lậu, mà thị Nga ở làng Luật-trung phủ Kiến-xương tỉnh Thái-bình bị Chánh-lồng viết thuốc phiện lậu vào tháng, nhờ được tòa minh xét thấy cho thị ấy.

Nay bản quán tiếp được một tờ xin cải chính rõ rằng việc bắt giải thị ấy là chánh-lồng Nam-Huân lồng khác cùng phủ ấy, chứ không phải chánh-lồng ở lồng thị Nga.

Trường Thuốc — Trường Thuốc và trường Báo-chế đã bắt đầu thi lối nghiệp được 10 hôm nay. Đến 30 Juin này trường Thuốc mới thi hết.

Còn trường Báo-chế đã xong từ sáng thứ sáu.

Danh sách các sinh-viên trúng tuyển như sau này :

MM. Ng.-Lương, (Bắc-kỳ) Khương-bình-Tinh (Nam kỳ).

Bản-quán có lời mừng các ông mới trúng tuyển.

Lớp dậy chữ pháp trong hai tháng hè.
Bắt đầu từ Lundi 2 Juillet 1923.
Hỏi tại: M. NGUYỄN-NHO
21, Phố hàng Bầy, Hanoi
3621

Trường Thú-y. — Hôm 27 Juin vừa rồi, các sinh-viên trúng tuyển kỳ thi viết, đã thi xong kỳ vấn-đáp và kỳ thực-hành. Tên các ông trúng tuyển cử thứ tự cao thấp lục đăng như sau này :

1· Lê-Trọ : (Bắc-kỳ)
2· Nguyễn-tiến-Thơ —
3· Lê-văn-Tư (Nam-kỳ)
4· Nguyễn-trọng Trữ (Bắc kỳ)
5· Phạm-vă-Bông —
6· Võ phu-Dư (Nam-kỳ)
7· Nguyễn-văn-Chuy (Bắc kỳ)
8· Nguyễn-văn-Đắc —
9· Nguyễn-đình Đắc —
10· Đặng-trần-Đăng —
11· Nguyễn-hữu-Vinh (Cao miên)

Bản-báo có lời mừng tất cả các ông mới trúng tuyển và mừng riêng ông Lê-Trọ đã đỗ đầu kỳ này.

Ngạch quan ăn. — M. Nguyễn-si Liên, hậu bổ tại tòa nhì phủ Thông-sứ nay đổi đi Hải-dương thay M. Trịnh-xuân-Nham đổi đi nơi khác.

Lớp học tu nghiệp cho các nam nữ trợ-giáo. — Quan Thống-sứ Bắc-kỳ mới ký nghị định mở ra các lớp học tu-nghiệp cho các nam nữ trợ-giáo trong xứ về vụ nghỉ hè như sau này :

Điều thứ nhất. — Trong vụ nghỉ hè này, sẽ mở ra các lớp học tu-nghiệp cho các nam nữ trợ-giáo hiện đương lòng sự ở các trường sơ-đẳng của nhà-nước trong xứ Bắc-kỳ. Các lớp học ấy sẽ mở tại các nơi sau này và trong những ngày sau này :

Đáp-cầu từ 2 Juillet đến 4 Août 1923
Hải dương từ 2 Juillet đến 4 Août 1923.
Hải-phòng từ 2 Juillet đến 4 Août 1923.
Hà-nội từ 2 Juillet đến 28 Juillet 1923.
Nam-định từ 2 Juillet đến 4 Août 1923.
Sơn-tây từ 2 Juillet đến 4 Août 1923
Thái bình từ 16 Juillet đến 23 Août 1923

Cái thời-hạn học tại các lớp ấy có thể chiếu lời tư của quan Đốc-học các trường sở tại theo như nghị định của quan Giám-đốc Sở-đồng học-chính Bắc-kỳ mà tăng thêm lên nữa, nhưng không khi nào được quá sáu tuần lễ.

Điều thứ hai. — Các lớp học ấy sẽ thuộc quyền quan Đốc-học trường sở-tại. Quan Đốc-học các trường sở-tại cứ tuân như lệnh quan Giám-đốc Sở-đồng học-chính mà chỉnh đốn quản-cố các lớp học ấy.

Điều thứ ba. — Các giáo-chức có tên sau đây, bổ đi dạy các lớp như sau này :

Lớp ở Đáp-cầu
MM. Ng-văn-Bân, giáo học bang ba; Ng-văn-Thường, giáo-học hạng tư; Hoàng-hữu-Khánh, giáo-học hạng năm; Bồ-huy-Bân, giáo-học hạng sáu.

Lớp ở Hải-dương
MM. Hoàng-đình-Nhiếu, giáo-học hạng tư; Phạm-văn-Phong, giáo-học hạng năm; Nguyễn-đức-Tỷ, trợ-giáo thực thọ hạng tám.

Lớp ở Hải-phòng
MM. Ng-thế-Mộc, giáo học hạng sáu; Lưu-Bửu, giáo học hạng sáu; Trần-v-Thước giáo-học hạng sáu; Đàm-v-Toại, trợ-giáo thực thọ hạng bảy.

Lớp ở Hà-nội
MM. Ng-Thức giáo học hạng nhất; Lê-quang-Hồng, giáo-học hạng nhì; Hoàng-văn-Hanh, giáo-học hạng sáu; Phùng-văn-Mậu, trợ-giáo thực thọ hạng tám.

Lớp ở Nam-định
MM. Trần-văn-Bỏ, giáo-học hạng ba; Đào-đức-Tâm giáo-học hạng tư; Nguyễn-văn-Đang, giáo-học hạng tư; Vũ-như-Lâm, giáo-học hạng sáu; Hoàng-văn-Du, giáo-học hạng tám.

Lớp ở Sơn-tây
MM. Lê-văn-Lộ, giáo-học thượng hạng nhì; Đặng-ngọc-Hồ, giáo-học hạng tám; Nguyễn-thu-Sĩ, trợ-giáo thực thọ hạng tám.

Lớp ở Thái-bình
MM. Tô-hữu-Trác, giáo-học hạng ba; Đỗ-đăng-Trinh, giáo-học hạng sáu; Bồ-văn-Thảo, tức Lao, trợ-giáo thực thọ hạng tám.

Các giáo chức ấy, hễ khi hết hạn dạy ở các lớp rồi, quan Thống sứ sẽ chiếu theo như tờ trình của quan Giám-đốc Sở-đồng Học-chính về cái số giờ của mỗi viên đã dạy là bao nhiêu, cái thứ bậc cao thấp và sự tận tâm của mỗi viên đã tỏ ra thế nào, mà cấp cho mỗi viên một số tiền thưởng sẽ định sau.

Điều thứ tư. — Danh sách các nam nữ trợ-giáo được phép theo học các lớp tu-nghiệp ấy sẽ do quan Giám-đốc Sở-đồng Học-chính chiếu lời tư của các quan Đốc-học các tỉnh sở-tại mà lập ra. Các viên ấy sẽ cũng được lĩnh tiền phụ cấp về lộ phí và cư-ụ theo như lệ đương thi-hành bây giờ và tùy với thứ bậc của mình. Nhưng các số tiền phụ cấp ấy, chỉ khi nào có giấy chứng-chỉ của quan Đốc các lớp mình học nhận thực rằng trong cái thời hạn học, mình đã đến học được bao nhiêu ngày. Nhược bằng trong thời hạn học mà ai không chăm-chỉ, không chuyên cần, tui sẽ phải bãi hết mọi khoản phụ-cấp.

Ngạch cai đội — Ng-thị Phương là cô đỡ thực-tập hạng sáu mới bổ nay đổi đi Hưng-yên.

Ngạch khán-hộ. — M. Tạ-v-Ban khán-hộ thường hạng nhất, tòng sự ở trại hải Hương-phong (Hưng-hóa) được nghỉ sáu tháng lĩnh lương.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Tàu « Hanoi » không được vào bến. — Tàu *Hanoi* ở Hương-cảng về sáng hôm qua, nhưng vì việc dự-phòng vệ-sinh, cho nên không được vào bến, chỉ có những hành-khách Âu-tây là được lên bờ, còn thì phải ở lại cả.

Hội 14 Juillet. — Sáng hôm nay, hồi 10 giờ, hội-đồng sẽ họp chương-trình ngày hội 14 Juillet để họp tại tòa Đốc-lý.

TUYÊN-QUANG

Bầu cử Thương mại nghị-viên. — Kỳ bầu cử trước M. Trần-bá-Đạt tức Đặng-thành được trúng-cử, nhưng vì ngày trước đã can án, cho nên không hợp cách, vậy ngày 24 Juin vừa rồi lại bầu-cử lại.

M. Ngô-thế-Xương, 109 vé, được trúng-cử
M. Lê-vă-Lộc 23 vé
M. Bùi-đức-Tinh 8 vé
Ng. văn-Kinh 3 vé
Kim-Xuyên

VIỆC KINH-ĐÔ

Giá gạo ngày nay. — Các năm trước, trong thượng tuần tháng năm là khi mùa lúa tháng ba mới xong, trong những cái lỉ ni lúa của các ông nhà giầu đầy những lúa, ngoài chợ thời các nhà hàng-xáo bán gạo ngồi chen chật cùng khắp các nơi, thế mà năm nay lúa ở các lỉm tuy có đầy, ngoài chợ các người hàng-xáo ngồi cũng chật, nhưng giá gạo ngày nay đối với giá gạo các năm trước thời nay đắt quá chừng: Gạo trắng mới quan năm lon (lon sữa bò) gạo lức mới quan, sáu lon hoặc sáu lon rưỡi.

Giá ấy nay tăng lên dần dần có 15 đến đất hơn nữa; ấy bởi vì trời mưa mấy hôm nay, nước ngập cả đồng ruộng, mạ đã mọc lên xanh non già không mà không cấy được, dù hết sức đào mương trở lạch nước cũng ra được, chỉ có một hai miền thượng bạn có thể cấy cấy được mà thôi.

Vì thế nên gạo càng ngày càng tăng giá, nếu trời cứ mưa mãi, như mấy hôm thượng tuần tháng năm này cả ngày im tạnh, chiều tối lại mưa, cứ thế mà làm hoài, chẳng gạo còn cao giá nữa, mà mùa tháng tám sắp đến đây cũng có thể đoán được là sẽ không ra gì.

Trong khoảng đầu tháng tư, trời nắng quá, nước ruộng khô không có thể cấy mạ được, ở làng Trần-phú đem dân ra đạp nước vào ruộng mỗi ngày có đến 700 cái xe nước, ấy là lấy nước vào ruộng, được mấy hôm thời trời mưa luôn hòa ra công ấy đã vô dụng mà nước nay lại không thể làm thế nào cho ra bớt được.

Xem như vậy thời cái lợi dẫn-thủy nhập điền khi để trả liện rồi, thời cũng nên trù liệu đến cái vấn đề dẫn-thủy xuất điền mới có thể làm cho nông cu thập phần toàn bảo được.

Ở Trung-kỳ thường lắm lúa bị lụt mà hóa ra mất mùa, ấy cũng một điều quan yếu cho nông vụ lắm vậy.

VIỆC TRUNG-KỲ

THỪA-THIÊN

Cọp luôn luôn. — Mới đây ở Xâu-tư làng Nong có một người ban đêm lên thăm rẫy, bị cọp chụp bị thương đã chở lên nhà thương Huế điều dưỡng. Nay lại có tin nữa rằng cũng làng ấy xảy ấy có một đứa trẻ con bốn tuổi đang đêm ngủ với cha mẹ nó ở trong nhà. Đến khuya cha mẹ nó thức dậy thấy mất đứa con ấy tìm khắp mà không có. Qua ngày mai có người thấy dấu máu dính đó một vạt đá tại sở làm đá ở bên kia sông.

Lại nghe đâu có một người ba tháng ba trộm rẫy nhau lên rẫy bẻ trộm thuốc lá thời bị cọp vờ đi hết một mà chúng nó dẫn biệt không kêu gọi tìm kiếm gì cả.

Xâu-tư làng Nong bị hại về cọp lần nào đau đã đến nỗi a sau lần mà chỉ vào độ trong 7, 8 tháng đây mà thôi, nhưng chẳng thế nào về sau này cái hồ hoàn cần đào nghèo đó sẽ còn mãi mãi, vì mấy con cọp độ đã quen ăn người rồi. Thiệt là một điều khốn nạn vậy.

Trước đây huyện Phú-lộc có bắn lên quan trên mà biếu phép đào hầm để sẵn cọp; còn huyện Hương-thủy hiện pháp sẵn cọp, vì huyện ấy có làng Phú-bài, Thủy-ba, Vọng thành có nghề sẵn cọp giỏi lắm.

Hai cách ấy tuy chưa thi-hành, nhưng dẫu có thi-hành cũng không có ích lợi gì lắm. Vì cách sẵn cọp thời tốn hao phiền-phí lắm phải cần đến hàng trăm nhân-công, hàng nghìn vật liệu, lại còn phải công cầu nhiều lắm mới sẵn được. Còn cách đào hầm thời thế nào cũng phải tốn công-sức hay là tiền cần đã; nhiều lắm mới xong, nhưng đào hầm đã vị tất sẽ được cọp, vì đường đi lối ở của nó có định vào đâu mà đón chắn. Hai cách ấy đều là tốn hại nhiều, mà kết cục đã vị tất được lợi.

Nay xin biếu một phương này, trồng rằng quan trên xét cho thời họa may mà trừ được cái khổ hại cho dân nghèo:

Phương ấy là xin với quan trên sức cho làng Phú bài, Thủy-ba và Vọng-thành phải lựa lấy vài người biết rành nghề đi thăm dấu cọp, rồi quan trên lại phải lấy độ chừng 20 người tinh giỏi bắn để hợp sức nhau lại đến chỗ nhiều cọp ấy mà tìm. Hễ bọn kia tìm ra được dấu tích rồi thời chỉ đến cho lính đến bắn. Như vậy thời tuy là rất gian tiệu và không phí tổn nhiều mà sự ích lợi không cần phải nhiều nguy mà sẽ được công-hiệu lắm.

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé
5, Phố Thợ-nhuộm. — Giây nói số 305

Xét nghiệm máu mủ, đờm rãi, phổi, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.
Chẩn bệnh và bệnh giang-mai, bệnh sốt...
Bệnh đàn bà đẻ, con nuôi.
Mới được tiếng An-nam, không phải đứng thông-ngôn. Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 6 giờ đến 8 giờ chiều.
Trừ ngày chủ nhật, còn ngày nào cũng từ 8 giờ 30 sáng đến 12 giờ trưa, có bận ngày giờ thì hẹn bệnh-nhân đến chầu.
3602



Đồng-hồ đeo tay hạ giá

Mỗi cái 1$00

Thưa các quý-khách, những đồng-hồ đeo tay của bản-hiệu vì giá bạn cao 8 quan nên nhiều tôi xin hết giá mỗi cái 1$00, nếu chiếu giá không hết thời xin biếu cái kính gọng vàng cả hộp xin xem như sau này :

Đồng hồ đeo tay chân tới thấy giờ		giá trước	$1 40	nay $1 00
—	id	có kim ly	6 00	— 5 00
—	id	kim thép và kim vàng	4 80	— 3 80
—	id	vuông thực xinh	5 20	— 4 20

Để các quý khách chiếu cố cho 2 cái mà không bội giá, chiếu giá trước) thời xin kính tặng 1 cái kính gọng vàng đời mới và 1 cái hộp kính nhoulaire và cả tiền nước nữa. Xin chiếu cố cho.

TONG-YUNE-TAI

3049 49, Phố hàng Ngang HANOI

Kính gọng kền tròn, bù-dục

Giá bán 1$50 cả cước



BÁN TẠI HIỆU :

LY-SENG-BAO

42, Phố Hàng Bồ, Hanoi. 2052

Hỡi các ông mắc phải bệnh tinh (dái và giang-mai) khuyên các ông chớ dùng thuốc nhảm, tốn tiền mà bệnh càng thêm nặng. Các ông nên mua thuốc ở hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, số nhà 46, phố Principale, tỉnh Đáp cầu, là một nhà chuyên-trị, bán thuốc bệnh tinh đã có tiếng, không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen ở các nơi gởi lại.

Cả cước độ hơn một đồng một lọ. 2062

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Payer avec en timbres postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài thư ra những tiền đòi chỗ ở, con thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

興同梁

Kính trình đi các quí-khách biết cho rằng: bản-hiệu những tôi vẫn chuyên các về nghề kim-hoàn này, đã ngoài hai mươi năm nay, nghề làm rất ngày càng tinh xảo thêm ra, lại chịu cải-cách các kiểu vàng, chiếu, hoa-tai, khoy-áo, dây deo cổ, quế-tim, văn vân, trông rất là thanh nhã, theo hợp thời thế các quí khách tiện dùng, nhân dịp sắp ngày tết Cả đến nơi, bản-hiệu mới mượn được mấy tay thợ rất khéo ở Kaupkong sang và mới có sang các thứ mặt kim-cương, nhẫn chân, ngọc-thạch, ngọc trai, kim sa, hổ-phách sơn-hô, mã-não, và mặt ngũ sắc vân vân, đủ cả các thứ, và mới có sang nhiều kiểu vàng, kiểu nhẫn mới nữa ra, trông rất là ngoạn mục.

Xin mời các quí-khách qui bộ lại xem, đã mua hay không, bản-hiệu lúc nào cũng có người đề tiếp tiếp các qui-khách, rất là trọng-thể.

LƯƠNG-THONG-HING
Bijoutier
61, Rue de la Soie. 61,
(Tonkin) HANOI

Hỡi bạn hút thuốc lá

Bất cứ người bản-quốc hay là người Trung-hoa

Nên hút thuốc lá hiệu **CORONA** của Công-ty thuốc lá Đông-pháp làm ra chỉ để riêng cho hiệu **GUIONEAUD Frères** bán.

Thuốc lá ấy cuốn tinh bằng thuốc bên nước Algérie đưa sang, giọng ngon mà lại thơm. Hút thuốc ấy không hại phổi.

Hút thuốc lá cuốn rồi và thuốc lá đời hiệu **CORONA** không ho bao giờ.

Không cứ người khỏe, cả người yếu mệt hút thuốc lá hiệu **CORONA** cũng không thấy khó chịu trong tì-vị.

Các bạn hút thuốc lá nên có ý nhận ra rằng thuốc ấy cuốn vừa to mà giá lại rẻ.

BÁN TẠI :

GUIONEAUD Frères

HANOI — HAIPHONG 2053

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được !

Rượu bổ-đào : TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng qui-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bổ-đào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc rất rẻ tiền và rất qui để trị các chứng bệnh như : kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình, lại rất là bổ sức cho đàn-bà đẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn ! Vì thế thứ rượu này đã được vô số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 84, phố Tràng-tiền, Hanoi.

HỠI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH THỊ, nên các ông đã dùng đủ các môn thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc hiệu **POMMADE ROYER**, dùng độ vài ngày lấy tức mà chắng khỏi tiền.

Ở Paris bổ tại hiệu bào chế DEPUY, rue R. St Martin.
Ở Hanoi bổ tại hiệu Bé. CHASSAGNE.

PHAN-ĐỨC-THÀNH

HANOI — 2, Rue des Cantonnais, 2 — HANOI

GRANDS ARRIVAGES :

Soieries Chinoise, Française, Tonkinoise et diverses étoffes

GROS & DÉTAIL

MỚI ĐẾN : đủ các thứ hàng Tàu, hàng Tây, hàng người Bắc và các thứ rẻ, vân vân. Lại có may quần áo ta và quần áo tây đủ các lối.

Bản-hiệu lại có bán vòng điệp Vĩnh-Thịnh-Long chính hiệu nữa.

LÒ RƯỢU HOMMEL

Vô danh công-ty, vốn có 1.000.000 quan tiền tây
TỔNG-CỤC SỐ 113, PHỐ HÀNG TRỐNG HANOI

Rượu bia thượng hạng theo cách vệ-sinh

Chỉ thứ rượu ngâm nước đá sẵn
Đựng chai lớn
Đựng chai nhỏ

ĐẠI-BIỂU :
Ở tỉnh Haiphong là ông Denis Frères
Ở tỉnh Yunnan là ông Hook-Guine-Seng

RƯỢU BIA HOMMEL

Hạng rất ngon và giá hạ hơn cả.

Ai muốn đặt hàng thì cứ gửi thơ đến Lò rượu Hommel, Vô-danh công-ty ở Hanoi, phố hàng Trống, số 110. 2055



Các bệnh bóng, thổ, chuốt rút, đau da dầy, vân vân ... dùng thuốc :

POUDRE SAINT ANDRÉ

Chữa rất mạnh chóng, rất chắc chắn.
Thuốc ấy nhiều ông thầy thuốc dùng.

Giá bán : 0$85

Ở Bắc-kỳ có gởi bán tại

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, trước cửa hiệu Gò-đa và hồ Hoàn-kiếm trông sang

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

號八廿路門鎮浦行內河東

Chúng tôi khai-trình các quý khách biết rằng nay chúng tôi mới có sang : 1° Một hộp đồ nga rất tốt như là quả cầu chạm rồng, vàng, điểu bát thuốc lá, đèn, vân vân;

2° Một hộp nhẫn kính đủ cả 4 thứ mặt, mặt đen, mặt trắng, mặt vàng, mặt mồi là vậy, vân vân. Lại có cả nhẫn kính gọng bằng vàng tây, gọng bọc vàng, gọng đồi mồi, vân vân; quế xuân đến ba mươi đồng những kính này thì hợp pháp về sinh lắm lắm.



3° Một hộp đồng-hồ quế-quít đeo tay, đồng-hồ bọc chuông, đồng hồ bàn thước, đồng-hồ nhảm-nhảm, vân vân.

4° Một hộp nhẫn sắt đeo cổ, lọ sứ, bát cổ, hễ sắc đỏ thấy-tiên hay là bảy cảnh cũng được và tờ bình, vân vân.

5° Một hộp đồ mỹ thuật ở Bắc-kinh sang.

Các thứ hàng mới sang kể năm cổ trên này chúng tôi xin bán hạ giá, mong quý các quý-khách chiếu-cố cho thì chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm lắm.

Cần các đồ nữ trang, châu báu, ngọc ngà, vàng thì không kể, chẳng cứ quý-khách cũng đi tường có rồi.

Chủ-các
HIỆU PAO-VA
Phố Hàng Bồ, số nhà 28, Hanoi.

127

TỤC TÁI-SINH-DUYÊN

(Bộ này cũng tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-quân, của Hương-diệp phu-nhân là một nhà nữ-sĩ thuở xưa soạn ra. Soạn theo lối đàn-tê, nay xin dịch thành văn xuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Hàng hậu lại sai một tên tiền nội-giám đưa *Vệ-đăng-nga* vương-phi sang *Bồng-lai-cung*. Nàng *Diêm-tuyết* nghe báo, vội-vàng chạy ra đón vào. Vào đến nơi đại-điện, mười hàng cột vẽ, chim bắt đá hoa, hai bên có treo các bức danh-họa, trông thật là một cảnh thanh-u nhã-khiết vậy.

Vệ-đăng-nga vương-phi ngẩm-nghía các bức tranh vẽ, rồi lần-nhằm gật đầu. Nàng *Diêm-tuyết* cười mà thưa rằng :

— Vương-phi đã quá bộ tới đây, xin mời vương-phi vào nội-điện để xem các bức tranh vẽ.

Vệ-đăng-nga vương-phi vâng lời, đứng dậy theo nàng *Diêm-tuyết* vào nội-điện xem các bức tranh vẽ. Nào *Ngọc-hoàng*, nào *Vương mẫu*, cũng đều có tranh vẽ cả. Hai bên tường lại có vẽ những cảnh bồng-doanh hải-đảo, nét bút thiên-nhiên, trông rất thần-tình.

Nơi nội-điện ấy chế-tạo theo kiểu vương-phủ, trang-lệ lạ thường. Trên có treo một bức biển hoành để 4 chữ vàng « *Bảo-đức thà trung* » của thượng-hoàng ngự tả, viết theo lối phi-bạch.

Hai bên có hai cái giá sách : bên tả thì để những tấu-sớ chiếu-chỉ về việc chiêu-công của *Hoàng-phủ thiếu-hoa* thuở trước ; bên hữu thì để những các-sắc văn từ của *Mạnh-lệ-quân* vương phi.

Xung quanh điện có trồng các thứ kỳ-hoa dị-thảo, hiu-hiu gió thổi, ngào ngạt mùi hương, thật là một nơi tiên-cảnh ở trong trần-thế vậy.

Nàng *Diêm-tuyết* lại đưa *Vệ-đăng-nga* vương-phi sang một nơi tĩnh-thất là nơi để nàng ở đấy mà tu-luyện tâm-thần. Khi vào tới nơi, nàng *Diêm-tuyết* mời *Vệ-đăng-nga* vương-phi ngồi, rồi sụp lạy làm lễ tương-kiến.

Vệ đăng-nga vương-phi đỡ dậy mà bảo rằng :

— Tôi tới đây hôm nay, trước là mừng cho tiên-thư đã được nơi tu-luyện ; sau là muốn biết đêm hôm qua con *Phi-giao* có còn hiện-hình tác-quái nữa hay không ?

Nàng *Diêm-tuyết* nói :

— Vương-phi không hỏi đến thì thôi, nay đã hỏi đến, *Diêm-tuyết* này xin nói thực. Đêm qua tôi đến đây, một mình trên tĩnh-đài để đợi xem thế nào. Bỗng giờ trời quang mây tạnh, sang hồi canh ba, bỗng có một đám mây đen ở *Tiêu-hoa sơn* rồi lên. Vương phi ơi ! chỉ một chốc *Tiêu-hoa-sơn* mưa to gió lớn, sấm chớp ầm ầm, còn trên tĩnh-đài vẫn không mưa gió chi cả. Tôi trông thấy con xích-giao hiện lên, mình dài 3 trượng, khắp mình đều có vảy vàng, ánh sáng lóng-lánh, lại có sanh vuốt, đầu đội gừng ghê. Con xích-giao đang vật mình ở trên ngọn núi, ngành đầu trông thấy tôi, liền gục đầu xuống thì lúc ấy gió mưa ầm chớp lại yên lặng như không. Chỉ nghe vẳng-vẳng thấy tiếng khóc-thương, tự-hồ có ý oán-giận.

Vệ-đăng-nga vương-phi thở dài mà rằng :

— Tôi cũng không hiểu có sao *Phi-giao* lại đem lòng oán-giận nhà họ *Hàng* tôi đến như thế ! Bấy giờ bản giáng-sinh làm nguyên soái bên Phiên tên gọi *Ô-tất-khải* thì phu-quân tôi chém bản, chẳng qua chỉ vì việc nước, chứ có hiềm-thù chi nhau. Nay bản-cô chỉ hại nhà họ *Hàng*, tưởng cũng là một điều lẽ cần bản, có sao vẫn còn có ý bất-bình. Tiên-thư ơi ! Bản hại một nhà họ *Hàng* tôi, chẳng nói làm chi, nhưng xót thương thay bản lại hại cả hai vợ chồng *Hoàng-phủ Tương-vương* nữa, khiến cho một người thì lâm-lội đường trường, xa-xôi muôn dặm, khổ sở về việc đi tìm thượng-hoàng ; một người thì giam cầm trong cung, thấm-thoắt hàng mười năm trời, để hao-tổn bao phiền nước mắt. Ngày nay tôi định đến tế *Phi-giao* một tuần, để khấn-nguyện rằng nếu quả có tiên-oan nghiệt-chướng thì riêng một mình tôi xin chịu hại, chớ làm kinh-hãi bọn nội-giám kia.

Vệ-đăng-nga vương-phi nói chưa dứt lời thì bỗng thấy người lão ẩn vào bẩm rằng :

— Dạ dám bẩm vương-phi và tiên-thư ! Chánh-cung hoàng-hậu có sai nội-giám *Thẩm-nhân* đem các lễ-vật ra để vương-phi đến tế mộ *Phi-giao*.

Vệ-đăng-nga vương-phi cùng nàng *Diêm-tuyết* nghe báo, vội-vàng ra nghênh tiếp. Nội-giám *Thẩm-nhân* nói :

— Tôi vâng mệnh chánh cung hoàng-hậu đem các lễ-vật cùng một đạo lễ-văn ra đây. Hoàng-hậu truyền tiên-thư tuyên đọc lễ-văn để vương-phi vào làm chủ tế.

Vệ-đăng-nga vương-phi cùng nàng *Diêm-tuyết* thắng-thỉnh cùng đi sang *Tiêu-hoa-sơn*. Khi tới nơi, nàng *Diêm-tuyết* trần-thiết các đồ tế-vật, chấm đèn đốt hương để *Vệ đăng-nga* vương phi vào tế.

Nàng *Diêm tuyết* mở đạo tế-văn ra, rồi sẽ cất tiếng oanh tuyên đọc. Khi tuyên đọc xong, lại qui ở trước án, lâm-nhâm tụng niệm một quyển đạo-kinh.

Vệ-đăng-nga vương-phi cất đầu sụp lạy, rồi cầm hai mình-châu để lên trên án mà khấn rằng :

— *Phi-giao* hoàng-hậu ơi ! Hoàng-hậu vốn là một bậc thông-minh cái-thế, có sao lại quá nghe lời xàm-bàng, để gây ra cho nước nhà. Còn như việc giao-chiến ở trên mặt bể thuở xưa, bấy giờ hai bên đều vì việc nước mà phải tương-tranh, có sao lại đem lòng oán-giận. Khi lấy phu-quân tôi chỉ biết tận-trung báo-quốc, chứ chưa hề có ý mong lấy hại mình-chân, thế mà hoàng-hậu làm cho nhà họ *Hàng* tôi phải giam-cầm trong bấy nhiêu năm, dẫn rằng tinh-mệnh được toàn, nhưng khổ-sở xiết bao, thiết tưởng hoàng-hậu cũng đã vừa lòng lắm rồi.

Vệ-đăng-nga vương-phi cùng *Diêm-tuyết* lạy xong, lại rót rượu xuống đất làm lễ giáng-thần, rồi đốt vàng mã và truyền cất hết các đồ tế-vật, chỉ còn hai mình-châu thì để lại ở trên hương-án mà thôi.

Vệ-đăng-nga vương-phi cùng nàng *Diêm-tuyết* lại trở về ngồi tại *Bồng-lai cung*, rồi sai bọn nội-giám chực ở bên mộ *Phi-giao* để dành xem đêm ấy tình-hình ra thế nào.

Nàng *Diêm-tuyết* truyền nữ-tỳ pha trà, mời *Vệ đăng-nga* vương-phi ngồi uống, rồi đứng dậy đốt hương thỉnh chuông (ống mõ và tụng-niệm một quyển đạo-kinh.

Khi tụng-niệm xong, nàng cởi bộ áo pháp-y ra, rồi ra ngồi tiếp chuyện. *Vệ-đăng-nga* vương-phi thấy nàng một hoa da phấn, trong ngọc trắng ngà, mà vẫn có vẻ phiền-muộn.

Nàng *Diêm tuyết* ngồi xuống ghế, tên nữ-tỳ lại pha trà mời uống. *Vệ-đăng-nga* vương-phi ngẫm-nghĩa hồi lâu, trong lòng có ý nghi-ngờ.

Vệ-đăng-nga vương-phi liền hỏi :

— Tiên-thư từ thuở nhỏ vẫn quyết chí tu-hành, lại được hai thiên sư-thuận, thật là một cái thanh-phúc lớn có. Nhưng tôi nhìn nét mặt tiên-thư, dẫn tươi cười, mà hình như vẫn có vẻ phiền-muộn không vui, tôi chẳng là ở trong tôi có duyên-cớ chi đây, xin tiên thư cứ giải lỗ chân-tình, hoặc-giả tôi có vì tiên-thư mà mưu-tính được chăng, quyết không bao giờ dám tiết-lộ với ai vậy.

(Còn nữa).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)